

## THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, năm học 2022 - 2023

| STT | Nội dung                                                              | Tổng số          | Chia ra theo khối lớp |       |       |       |       |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|------------------|-----------------------|-------|-------|-------|-------|
|     |                                                                       |                  | Lớp 1                 | Lớp 2 | Lớp 3 | Lớp 4 | Lớp 5 |
| I   | Tổng số học sinh                                                      | 349              | 75                    | 60    | 59    | 74    | 81    |
| II  | Số học sinh học 2 buổi/ngày                                           | 349              | 75                    | 60    | 59    | 74    | 81    |
| III | Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất                             |                  |                       |       |       |       |       |
| 1   | Tốt<br>(tỷ lệ so với tổng số)                                         |                  |                       |       |       |       |       |
| 2   | Đạt<br>(tỷ lệ so với tổng số)                                         |                  |                       |       |       |       |       |
| 3   | Cần cố gắng<br>(tỷ lệ so với tổng số)                                 |                  |                       |       |       |       |       |
| IV  | Số học sinh chia theo kết quả học tập                                 |                  |                       |       |       |       |       |
| 1   | Hoàn thành tốt<br>(tỷ lệ so với tổng số)                              |                  |                       |       |       |       |       |
| 2   | Hoàn thành<br>(tỷ lệ so với tổng số)                                  |                  |                       |       |       |       |       |
| 3   | Chưa hoàn thành<br>(tỷ lệ so với tổng số)                             |                  |                       |       |       |       |       |
| V   | Tổng hợp kết quả cuối năm                                             |                  |                       |       |       |       |       |
| 1   | Lên lớp<br>(tỷ lệ so với tổng số)                                     | 347<br>99,4<br>% | 73                    | 60    | 59    | 74    | 81    |
| a   | Trong đó:<br>HS được khen thưởng cấp trường<br>(tỷ lệ so với tổng số) | 264<br>75,6<br>% | 57                    | 44    | 30    | 55    | 78    |
| b   | HS được cấp trên khen thưởng<br>(tỷ lệ so với tổng số)                | 0                | 0                     | 0     | 0     | 0     | 0     |
| 2   | Ở lại lớp<br>(tỷ lệ so với tổng số)                                   | 2<br>0,6%        | 0                     | 0     | 0     | 0     | 0     |

Quận 3, ngày 26 tháng 5 năm 2023



KT. HIỆU TRƯỞNG

Phó Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Thùy Dương